

Số: 66/2023/QĐST-DS

Thới Lai, ngày 09 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01/11/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn*: Ông **Huỳnh Ngọc L, sinh năm 1984

Địa chỉ: 3 H, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn*: Bà **Đỗ Thị N, sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, TP ..

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

Bà **Nguyễn Kim T**, sinh năm 1962

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, TP ..

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà **Đỗ Thị N** đồng ý trả cho ông **Huỳnh Ngọc L** số tiền 130.400.000 đồng (một trăm ba mươi triệu bốn trăm nghìn đồng), trong đó nợ

gốc: 70.000.000đồng và tiền lãi 60.400.000đồng (1,6%/tháng x 54 tháng x 70.000.000đồng);

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận.

2.2. Về phương thức trả nợ: Các đương sự sẽ thỏa thuận trong quá trình thi hành án và chấp hành các quyết định của cơ quan thi hành án.

2.3. Về án phí: Bà Đỗ Thị N phải chịu theo 3.260.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Huỳnh Ngọc L được nhận lại 3.260.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005355 ngày 05/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Trúc